

Ngày 31/12/2024	67,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.4%	-0.7%	-3.2%

2024	
ROE	13.2%
	+/- YoY ▼ 7.7%

Q4/24	
DT thuần	2,020
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 1,955 ▲ 3013%
	YoY ▲ 1,707 ▲ 546%

2024	
DT thuần	2,934
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 33.0 ▲ 1.1%

Q4/24	
LN gộp	801
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 760 ▲ 1829%
	YoY ▲ 632 ▲ 374%

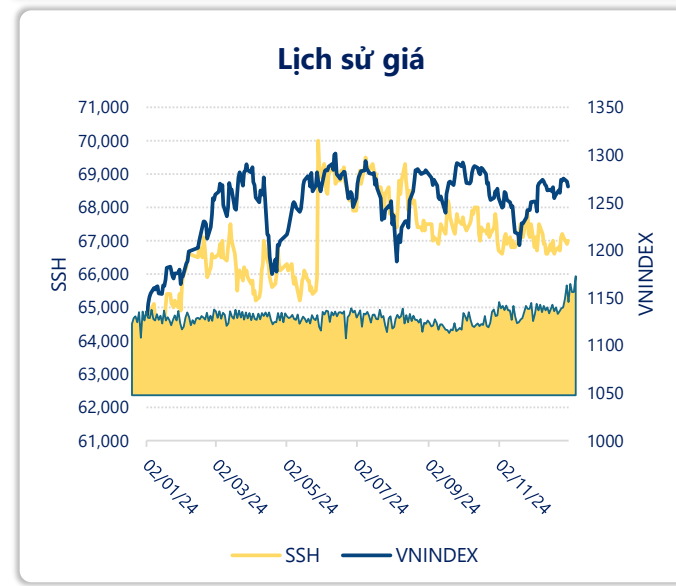
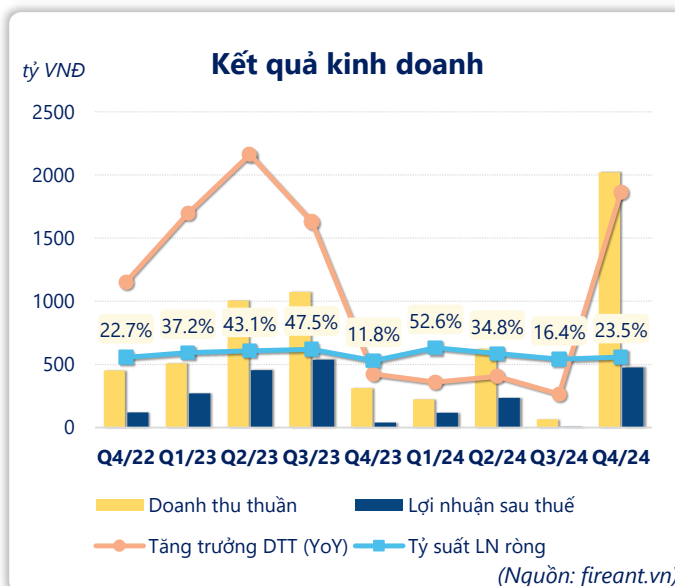
2024	
LN gộp	1,381
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 421 ▼ 23.4%

Q4/24	
LN thuần	601
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 580 ▲ 2706%
	YoY ▲ 556 ▲ 1241%

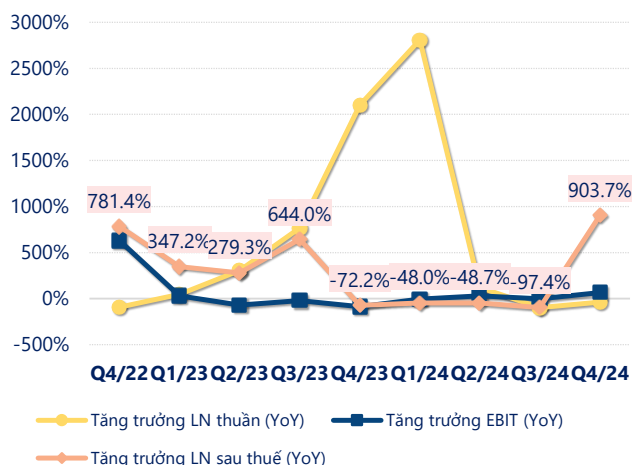
2024	
LN thuần	1,060
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 570 ▼ 35.0%

Q4/24	
LN sau thuế	475
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 467 ▲ 5995%
	YoY ▲ 436 ▲ 1103%

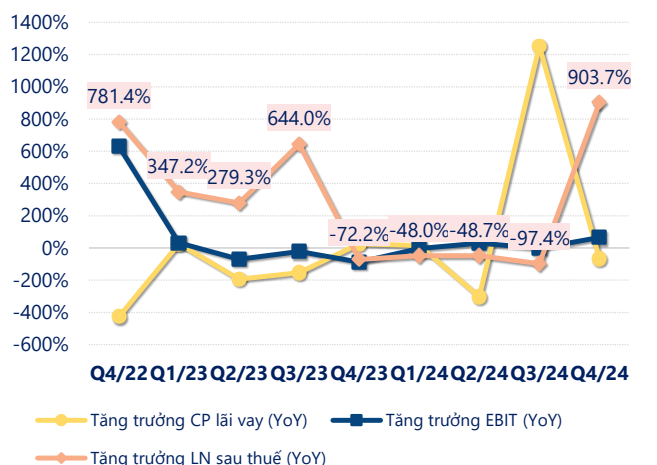
2024	
LN sau thuế	837
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 462 ▼ 35.6%



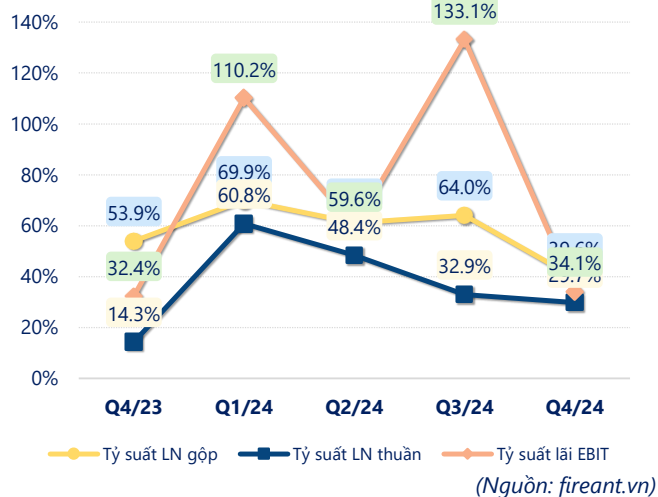
Tăng trưởng lợi nhuận



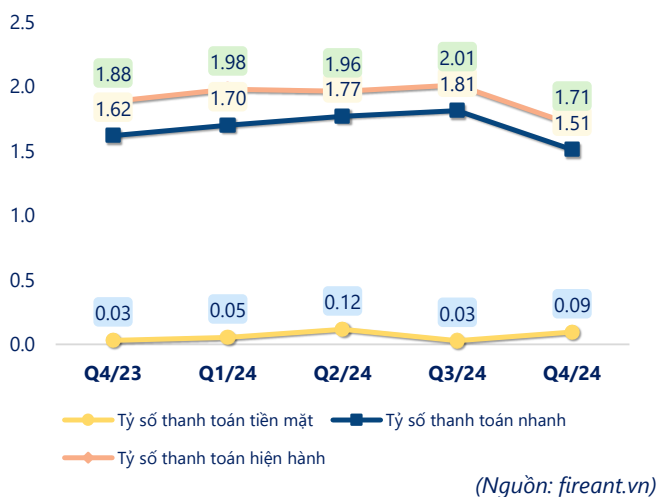
Tăng trưởng chi phí



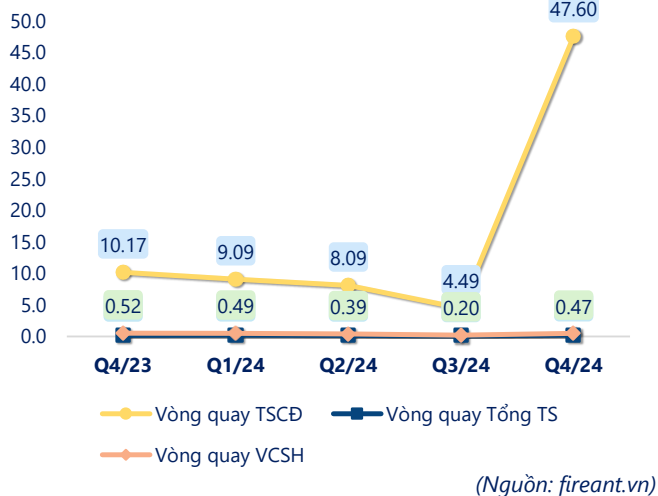
Tỷ suất lợi nhuận



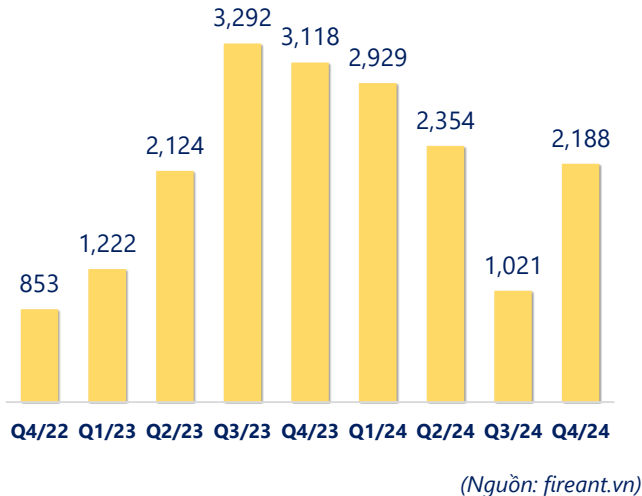
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,020	313	546%	2,934	2,901	1.1%
Giá vốn hàng bán	1,220	144	747%	1,553	1,099	41.3%
Lợi nhuận gộp	801	169	374%	1,381	1,802	-23.4%
Doanh thu HĐTC	92.7	99.9	-7.2%	430	958	-55.1%
Chi phí TC	103	102	0.7%	404	742	-45.6%
Chi phí lãi vay	89.0	49.2	80.8%	337	533	-36.8%
LN trong công ty LKLD	-1.83	-1.10	-66.0%	0.52	2.32	-77.6%
Chi phí bán hàng	139	82.3	69.0%	209	256	-18.4%
Chi phí QLDN	49.1	38.8	26.5%	138	133	3.1%
LN thuần từ HĐKD	601	44.8	1241%	1,060	1,630	-35.0%
Lợi nhuận khác	-1.02	7.34	-114%	-3.20	-3.33	3.9%
LN trước thuế	600	52.1	1051%	1,057	1,627	-35.0%
Lợi nhuận sau thuế	475	39.5	1103%	837	1,299	-35.6%
LNST của CĐ cty mẹ	474	36.9	1186%	821	1,161	-29.3%

(Nguồn: fireant.vn)

